TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUYÊN HOÁ** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/HS-ST
Ngày 20-01-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Bích Thuỷ
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trần Xuân Thuận
2. Bà Hoàng Thị Thanh

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa*:** Ông Đinh Kiên Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Đinh Cảnh B; tên gọi khác: không; sinh ngày 19/8/1990 tại huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã S, huyện T, tỉnh Quảng Bình. Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 4/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không tôn giáo; con ông Đinh Quang H và bà Nguyễn Thị T; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/8/2020 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình cho đến nay. (Theo lệnh trích xuất, bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại:
Bà Nguyễn Thị T, sinh ngày 02/4/1945
Địa chỉ: Thôn Đ, xã S, huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:
Ông Trần Văn L – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình (có mặt).

- Người làm chứng:
1. Ông Đinh Quang H, sinh năm 1942 (vắng mặt)
2. Anh Đinh Công T, sinh năm 1991 (vắng mặt)
3. Chị Đinh Thị T, sinh năm 1987 (vắng mặt)

4. Anh Phan Hữu T, sinh năm 1983 (vắng mặt)
5. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1972 (vắng mặt))
6. Chị Lương Thị H, sinh năm 1975 (vắng mặt)
7. Anh Lê Văn A, sinh năm 1981 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 21/8/2020, Đinh Cảnh B sau khi đi chơi về, thấy giường ngủ và đồ đạc của mình bị dọn dẹp đi chỗ khác nên giữa B và ông Đinh Quang H (bố của B), bà Nguyễn Thị T (mẹ của B) và những người trong nhà lời qua tiếng lại, sau đó B bỏ đi uống rượu. Đến khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày, B về nhà. Lúc này ông H, bà T đang ở sau vườn. Do có mẫu thuẫn trước đó, lúc bà T đi vào nhà để lấy ví thì bị B giữ lại và đẩy ngã xuống nền nhà. B lấy một con dao ở tủ bếp rồi đi đến đứng đối diện với bà T, tay trái giữ vai phải bà T còn tay phải cầm dao quay phần bản dao lại đánh một cái trúng vào vùng đầu của bà T. Bình tiếp tục dùng dao chém 03 nhát vào vùng đầu bà T làm chảy máu. Trong lúc bị chém, bà T đưa tay lên đỡ làm bị T ở tay trái. Bà T bỏ chạy ra ngoài sân thì bị B đuổi theo kéo vào nhà. B đứng đối diện, tay trái giữ vai phải bà T, tay phải kề lưỡi dao vào cổ trái của bà T, lúc này bà T đưa hai tay lên giữ tay cầm dao thì bị B kéo dao từ trên xuống dưới, từ phải qua trái làm bị thương ở vùng cổ trái. Sau đó B yêu cầu bà T ngồi trên giường, B đóng cửa nhà bếp rồi đi tìm và kéo ông H vào đứng ở sân rồi đi vào nhà kéo bà T ra để nói chuyện nhưng bà T đã chạy qua nhà anh Nguyễn Văn T ở cùng thôn. Ông H cũng bỏ chạy. B cầm dao đi đến nhà anh T để tìm bà T, bị anh T can ngăn, đuổi về. B quay về nhà cất giấu dao sau đó bị bắt giữ. Bà T được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Đa khoa huyện Tuyên Hóa, sau đó chuyển đến Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam – Cu Ba – Đồng Hới từ ngày 21/8/2020 đến ngày 31/8/2020 thì ra viện.

Tại bản Kết luận giám định số 6548/C09-TT3 ngày 30/10/2020 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Trên con dao gửi giám định có máu của bà Nguyễn Thị T.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về T tích số 161/TgT ngày 08/10/2020 của Trung tâm giám định Y khoa – Pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận:

- Vết thương thái dương đỉnh phải để lại sẹo, kích thước (4x0,2) cm.
- Vết thương thái dương trán phải để lại sẹo, kích thước (3x0,2) cm.
- Vết thương trán đỉnh phải để lại sẹo, kích thước (5x0,2) cm.
- Vết thương chẩm cổ trái để lại sẹo, kích thước (6,5x0,2) cm.
- Vết thương mu bàn 1 để lại sẹo, kích thước (1,7x0,2) cm.
- Vết thương mu khớp bàn – ngón 2 để lại sẹo, kích thước (0,8x0,6) cm.
- Vết thương mặt sau khuỷu trái để lại sẹo, kích thước (02x0,4) cm.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà Nguyễn Thị T do thương tích gây nên là 11% (mười một phần trăm).

Cơ chế hình thành thương tích: Do vật sắc gây ra.

Tính chất thương tích: Không gây nguy hiểm cho tính mạng.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hoá đã thu giữ:

- 01 (một) con dao loại một lưỡi sắc, phần mũi dao không nhọn, tổng chiều dài 47 cm. Phần lưỡi dao làm bằng kim loại, dài 33 cm, phần rộng nhất của lưỡi dao rộng 6 cm, phần nhỏ nhất của lưỡi dao rộng 03 cm. Cán dao làm bằng gỗ tròn, đường kính 04 cm, có hai khâu kim loại, mỗi khâu dài 03 cm, đường kính 2,7 cm. Dao đang được niêm phong.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy J7 Prime, màu vàng, số IMEI 1: 353415088139848, số IMEI 2: 353416088139846, bên trong có gắn sim số 0974786742. Điện thoại đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị T không có yêu cầu bồi thường gì về mặt dân sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo Đinh Cảnh B đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình làm rõ.

Bản cáo trạng số: 03/CT-VKSTH-HS ngày 30/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Đinh Cảnh B về tội: *"Cố ý gây thương tích"* theo quy đinh tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá phát biểu giữ nguyên quan điểm truy tố và luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52 và Điều 38 BLHS 2015 xử phạt: Bị cáo Đinh Cảnh B từ 30 đến 36 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 21/8/2020).

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) con dao loại một lưỡi sắc, phần mũi dao không nhọn, tổng chiều dài 47 cm. Phần lưỡi dao làm bằng kim loại, dài 33 cm, phần rộng nhất của lưỡi dao rộng 6 cm, phần nhỏ nhất của lưỡi dao rộng 03 cm. Cán dao làm bằng gỗ tròn, đường kính 04 cm, có hai khâu kim loại, mỗi khâu dài 03 cm, đường kính 2,7 cm. Dao đang được niêm phong.

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 trả lại: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy J7 Prime, màu vàng, số IMEI 1: 353415088139848, số IMEI 2: 353416088139846, bên trong có gắn sim số 0974786742; điện thoại đã qua sử dụng cho bị cáo Đinh Cảnh B là chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị hại bà Nguyễn Thị T không có yêu cầu bồi thường gì về mặt dân sự nên không xem xét.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đinh Cảnh B phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết mới. Bị cáo nhất trí với lời luận tội của đại diện

Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại bà Nguyễn Thị T, (Ông Trần Văn L – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình) trình bày: Việc bảo vệ bị hại đi đôi với bào chữa cho bị cáo vì mối quan hệ giữa bị cáo và bị hại là mẹ con. Bị hại thông qua phiên tòa mong muốn Hội đồng xét xử giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện và có ích cho xã hội. Thống nhất quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa về tội danh cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự và đề xuất hình phạt đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo một mức án nghiêm minh để giáo dục bị cáo. Tuy nhiên cần xem xét toàn diện cho bị cáo thể hiện sự nhân đạo của pháp luật để bị cáo được cải tạo tốt, sớm trở về hòa nhập cộng đồng, xã hội. Về trách nhiệm dân sự phụ thuộc vào ý chí, nguyện vọng của bị hại bà Nguyễn Thị T là không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình; cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật nên không xem xét gì thêm.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt với mẹ của bị cáo là bà Nguyễn Thị T nhưng bị cáo đã bức xúc và cố tình thực hiện hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm để đánh vào vùng đầu của bà T, sau đó liên tiếp chém 03 nhát vào vùng đầu bà T làm bà T bị chảy máu, sau khi bà T bỏ chạy ra ngoài sân đã bị B đuổi theo kéo vào nhà sau đó bị cáo kề lưỡi dao vào cổ trái của bà T làm bị thương ở vùng cổ trái, gây thương tích cho bà T. Sau khi khi bà T chạy qua nhà anh Nguyễn Văn T ở cùng thôn thì bị cáo còn hung hãn tiếp tục cầm dao đi đến nhà anh T để tìm bà T. Hậu quả làm bà Nguyễn Thị T bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên với tỷ lệ 11%.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đinh Cảnh B phạm tội đối với người đủ 70 tuổi trở lên.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo Đinh Cảnh B đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Mẹ của bị cáo là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng Nhì.

[5] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ đã vô cớ gây gổ với bố mẹ đẻ của mình và đã cố ý dùng con dao là hung khí nguy hiểm và có tính sát thương cao chém nhiều nhát mạnh vào vùng đầu và cổ của mẹ mình. Trong khi bị hại bà Nguyễn Thị T là mẹ đẻ của bị cáo, đã già yếu và không có khả năng tự vệ. Hành vi của bị cáo không chỉ thể hiện vi phạm pháp luật mà còn vi phạm đạo đức nghiêm trọng, thể hiện bản chất hung hãn, ngông cuồng, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, bất chấp đạo lý làm con và phụ ơn công sinh thành dưỡng dục của người đã sinh ra mình. Tuy nhiên ý thức của bị cáo chỉ nhằm mục đích gây thương tích, gây tổn hại sức khỏe, tinh thần cho bị hại mà không nhằm mục đích tước đi tính mạng của bị hại.

Như vậy, bị cáo Đinh Cảnh B gây thương tích cho bị hại với tỉ lệ tổn thương cơ thể 11% và thuộc các trường hợp được quy định tại các điểm a,d, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): dùng hung khí nguy hiểm, đối với mẹ của mình và có tính chất côn đồ.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Đinh Cảnh B là hết sức nghiêm trọng, gây nguy hiểm lớn cho xã hội. Hành vi của bị cáo là hết sức côn đồ và táo bạo thể hiện sự xuống cấp về đạo đức, đã gây ảnh hưởng nặng nề cho người bị hại, gây mất trật tự an toàn xã hội và gây tâm lý bất bình trong quần chúng nhân dân. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác cần có hình phạt nghiêm khắc để răn đe bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Đinh Cảnh B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội đó phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng, kết quả thực nghiệm điều tra, các kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, tài liệu về thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm, ý kiến của Kiểm sát viên. Do đó có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Đinh Cảnh B đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đúng như Bản cáo trạng và Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá. Bị cáo phạm tội đối với người đủ 70 tuổi trở lên là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Đối với tình tiết tăng nặng có tính chất côn đồ đã áp dụng định khung hình phạt nên không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Vì vậy ần áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm i khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra đồng thời cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình và sửa chữa lỗi lầm để trở thành người tiến bộ. Tuy nhiên Hội đồng xét xử cần xem xét cho bị cáo quá trình điều tra và tại phiên toà đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Mặt

khác, mẹ của bị cáo cũng là bị hại trong vụ án là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng Nhì. Vì vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

- Đối với 01 (một) con dao loại một lưỡi sắc, phần mũi dao không nhọn, tổng chiều dài 47 cm. Phần lưỡi dao làm bằng kim loại, dài 33 cm, phần rộng nhất của lưỡi dao rộng 6 cm, phần nhỏ nhất của lưỡi dao rộng 03 cm. Cán dao làm bằng gỗ tròn, đường kính 04 cm, có hai khâu kim loại, mỗi khâu dài 03 cm, đường kính 2,7 cm. Dao đang được niêm phong. Đây là vật bị cáo Đinh Cảnh B dùng làm công cụ, phương tiện phạm tội vì vậy cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy J7 Prime, màu vàng, số IMEI 1: 353415088139848, số IMEI 2: 353416088139846, bên trong có gắn sim số 0974786742; điện thoại đã qua sử dụng, thuộc sở hữu của bị cáo Đinh Cảnh B, cần áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 trả lại cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị hại bà Nguyễn Thị T không có yêu cầu bồi thường gì về mặt dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án buộc bị cáo Đinh Cảnh B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Cảnh B phạm tội *"Cố ý gây T tích"*.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đinh Cảnh B 32 (ba mươi hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 21/8/2020). Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

2. Vật chứng vụ án:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) con dao loại một lưỡi sắc, phần mũi dao không nhọn, tổng chiều dài 47 cm. Phần lưỡi dao làm bằng kim loại, dài 33 cm, phần rộng nhất của lưỡi dao rộng 6 cm, phần nhỏ nhất của

lưỡi dao rộng 03 cm. Cán dao làm bằng gỗ tròn, đường kính 04 cm, có hai khâu kim loại, mỗi khâu dài 03 cm, đường kính 2,7 cm. Dao đang được niêm phong.

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 trả lại cho bị cáo Đinh Cảnh B: với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy J7 Prime, màu vàng, số IMEI 1: 353415088139848, số IMEI 2: 353416088139846, bên trong có gắn sim số 0974786742; điện thoại đã qua sử dụng

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án buộc bị cáo Đinh Cảnh B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại. Tuyên bố bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 20/01/2021) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- Công an Tuyên Hóa;
- TAND tỉnh QB;
- Chi cục THADS Tuyên Hóa;
- Bị cáo, bị hại; NBV bị hại;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ - Án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Đoàn Thị Bích Thuỷ